|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  **TỔNG CỤC THỐNG KÊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-TCTK | *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Phương án điều tra thí điểm Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ**

*Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ủy quyền cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ký quyết định ban hành phương án điều tra thống kê được phân công trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-TCTK ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2023 của Tổng cục Thống kê;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án điều tra thí điểm Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 315/QĐ-TCTK ngày 17 tháng 3 năm 2023.

**Điều 2.** Giao Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê chủ trì, phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động, các đơn vị có liên quan của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện điều tra theo đúng Phương án.

**Điều 3**. Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Vụ trưởng Vụ Thống kê Dân số và Lao động, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Tổng cục, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Bộ trưởng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để báo cáo);  - Lãnh đạo Tổng cục Thống kê;  - UBND tỉnh Thái Nguyên (để phối hợp);  - UBND thành phố Hồ Chí Minh (để phối hợp);  - Lưu: VT, TTDL (6). | **TỔNG CỤC TRƯỞNG**    **Nguyễn Thị Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  **TỔNG CỤC THỐNG KÊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

## PHƯƠNG ÁN

**Điều tra thí điểm Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCTK ngày tháng năm 2023*

*của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích điều tra**

Điều tra thí điểm Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ (viết gọn là Điều tra thí điểm) được thực hiện nhằm các mục đích sau:

- Thử nghiệm công tác cập nhật địa bàn điều tra;

- Thử nghiệm công tác cập nhật bảng kê;

- Thử nghiệm nội dung phiếu điều tra;

- Thử nghiệm phương pháp thu thập thông tin;

- Thử nghiệm thu thập thông tin về người nước ngoài tại Việt Nam;

- Thử nghiệm rà soát dân số dựa trên dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (khi tiếp cận được dữ liệu).

**2. Yêu cầu điều tra**

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu để hoàn thiện nội dung phiếu điều tra, phương pháp thu thập thông tin, … để đưa vào áp dụng trong điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**1. Phạm vi điều tra**

Điều tra thí điểm được tiến hành trên phạm vi 02 tỉnh, thành phố bao gồm: tỉnh Thái Nguyên và thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra bao gồm:

- Hộ dân cư;

- Nhân khẩu thực tế thường trú tại hộ (bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang, người có quốc tịch nước ngoài hiện đang ăn, ngủ tại hộ), không bao gồm những người thuộc lực lượng vũ trang cư trú trong các khu doanh trại.

**3. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra là hộ dân cư. Hộ dân cư bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hoặc không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

**III. LOẠI ĐIỀU TRA**

Điều tra thí điểm là điều tra chọn mẫu chủ đích nhằm thí điểm phương pháp điều tra và các thông tin cần thu thập. Tại Thái Nguyên chọn phường Tân Long và xã Quyết Thắng thuộc thành phố Thái Nguyên; tại thành phố Hồ Chí Minh chọn phường An Lợi Đông và phường An Khánh thuộc thành phố Thủ Đức để thực hiện công tác điều tra thí điểm.

Công tác thu thập thông tin tại địa bàn thực hiện cụ thể như sau:

1. Tỉnh Thái Nguyên:

- Xã Quyết Thắng: Thực hiện thu thập thông tin bằng phiếu toàn bộ đối với toàn bộ các hộ tại tất cả các địa bàn điều tra;

- Phường Tân Long: Tại mỗi địa bàn điều tra thực hiện chọn 30 hộ để thu thập thông tin bằng phiếu mẫu.

2. Thành phố Hồ Chí Minh:

- Phường An Khánh: Thực hiện thu thập thông tin bằng phiếu toàn bộ đối với toàn bộ các hộ tại tất cả các địa bàn điều tra;

- Phường An Lợi Đông: Tại mỗi địa bàn điều tra thực hiện chọn 30 hộ để thu thập thông tin bằng phiếu mẫu.

**IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA VÀ NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN**

**1. Thời điểm điều tra**

Thời điểm để xác định nhân khẩu thực tế thường trú của hộ là 0 giờ ngày 01/6/2023.

**2. Thời gian điều tra**

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn: Từ ngày 26/6 - 10/7/2023.

**3. Phương pháp điều tra**

Điều tra thí điểm áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điều tra điện tử (CAPI) được cài đặt trên thiết bị di động thông minh của điều tra viên. Điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử.

Khi thu thập các thông tin về nhà ở, điều tra viên hỏi người cung cấp thông tin kết hợp với quan sát trực tiếp ngôi nhà hoặc căn hộ để ghi câu trả lời vào phiếu điều tra.

**4. Người cung cấp thông tin**

Chủ hộ (hoặc người trưởng thành am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú và nhà ở của hộ.

Riêng các thông tin về lịch sử sinh phải hỏi trực tiếp đối tượng điều tra là nữ từ 10 - 49 tuổi.

**V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA**

**1. Nội dung điều tra**

Điều tra thí điểm thu thập thông tin sau:

- Thông tin về hiện trạng cư trú, tình trạng đăng ký thường trú, tạm trú, thông tin về số nhân khẩu từ sổ hộ khẩu của hộ dân cư và làm căn cứ nghiên cứu khả năng khai thác và sử dụng dữ liệu dân cư cho công tác thống kê.

- Thông tin về nhân khẩu học của các thành viên hộ;

- Thông tin về di cư;

- Thông tin về giáo dục;

-Thông tin về hôn nhân;

- Thông tin về lịch sử sinh của nữ từ 10-49 tuổi;

- Thông tin về người chết của hộ;

- Thông tin về nhà ở của hộ.

**2. Phiếu điều tra**

Điều tra thí điểm sử dụng 02 loại phiếu điều tra để thu thập thông tin tại các địa bàn điều tra được chọn bao gồm:

- Phiếu toàn bộ: Thu thập thông tin xác định nhân khẩu thực tế thường trú của hộ và các thông tin về tình trạng đăng ký thường trú, tạm trú, sổ hộ khẩu của hộ dân cư.

- Phiếu mẫu: Thu thập thông tin xác định nhân khẩu thực tế thường trú của hộ và các thông tin về nhân khẩu học, di cư, giáo dục, hôn nhân, lịch sử sinh của nữ từ 10-49 tuổi, thông tin về người chết và nhà ở của hộ.

**VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

Cuộc điều tra sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra;

2. Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

3. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

4. Danh mục các tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận và cấp đăng ký hoạt động;

5. Bảng chuyển đổi năm âm lịch sang năm dương lịch;

6. Bảng chuyển đổi trình độ văn hoá phổ thông;

7. Bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước.

**VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA**

**1. Quy trình xử lý thông tin**

Dữ liệu điều tra từ phiếu điện tử được điều tra viên đồng bộ hàng ngày về hệ thống máy chủ thông qua đường truyền dữ liệu trực tuyến.

**2. Tổng hợp kết quả điều tra**

Kết quả điều tra do Cục TTDL tổng hợp phục vụ xây dựng báo cáo tình hình thực hiện điều tra.

**VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA[[1]](#footnote-2)**

Điều tra thí điểm được thực hiện theo kế hoạch sau:

| **TT** | **Nội dung công việc** | **Thời gian**  **thực hiện** | **Đơn vị**  **chủ trì** | **Đơn vị**  **phối hợp** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Xây dựng và hoàn thiện phương án điều tra | Tháng 01-3/2023 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ; Đơn vị liên quan |
| 2 | Thiết kế và hoàn thiện phiếu điều tra | Tháng 01-3/2023 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ |
| 3 | Thiết kế mẫu, chọn địa bàn điều tra | Tháng 01-3/2023 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ |
| 4 | Xây dựng các loại tài liệu | Tháng 01-4/2023 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ |
| 5 | Xây dựng các Phần mềm điều tra (bao gồm xây dựng yêu cầu, kiểm thử và hoàn thiện phần mềm) | Tháng 3-6/2023 | Cục TTDL | Vụ DSLĐ |
| 6 | - Cập nhật sơ đồ nền; Rà soát, cập nhật địa bàn điều tra.  - Cập nhật bảng kê | 20-27/6/2023 | CTK | Cục TTDL, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan |
| 7 | Tập huấn | 20-27/6/2023 | Cục TTDL | CTK, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan |
| 8 | Thu thập thông tin | Từ 26/6-10/7/2023 | CTK | Cục TTDL, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan |
| 9 | Giám sát | Tháng 6-7/2023 | Cục TTDL | CTK, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan |
| 10 | Báo cáo kết quả điều tra thí điểm | Tháng 7/2023 | Cục TTDL | CTK, Vụ DSLĐ, Đơn vị liên quan |

**IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA**

**1. Công tác chuẩn bị**

***a. Tuyển chọn lực lượng tham gia thí điểm***

Tổng cục Thống kê cử đoàn công tác bao gồm lãnh đạo và công chức Cục TTDL, Vụ Thống kê Dân số và Lao động (Vụ DSLĐ) và các đơn vị liên quan thực hiện công tác thí điểm tại các tỉnh, thành phố được chọn.

Cục Thống kê chủ trì tuyển chọn lực lượng tham gia thí điểm, cụ thể như sau:

- Người cập nhật sơ đồ nền xã/phường/thị trấn (xã): Mỗi xã chọn 01 người thực hiện công tác cập nhật sơ đồ nền. Người được chọn cần có am hiểu về địa bàn điều tra, có khả năng thực hiện nhiệm vụ, ưu tiên người làm công tác địa chính tại các xã.

- Người cập nhật địa bàn điều tra (ĐBĐT): Mỗi xã chọn 01 người làm công tác cập nhật địa bàn điều tra. Ưu tiên người tại địa phương, am hiểu về địa bàn.

- Người cập nhật bảng kê hộ: Mỗi ĐBĐT tuyển chọn 01-03 người thực hiện việc cập nhật bảng kê hộ. Ưu tiên người tại địa phương, am hiểu về địa bàn và có khả năng tiếp cận các hộ để thực hiện công tác cập nhật bảng kê.

- Điều tra viên: Mỗi ĐBĐT tuyển chọn 01 - 03 điều tra viên (ĐTV) để thu thập thông tin tại địa bàn, ĐTV phải có thiết bị di động thông minh để cài đặt và thu thập thông tin.

Trường hợp cần thiết, Cục trưởng Cục Thống kê chủ động tuyển chọn thêm lực lượng tham gia cập nhật bảng kê và ĐTV đảm bảo hoàn thành công tác thu thập thông tin đúng thời gian quy định.

- Giám sát viên: Cục Thống kê chủ động tuyển chọn và phân công giám sát viên tại địa phương đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát và có ý kiến phục vụ công tác xây dựng phương án điều tra chính thức.

***b. Công tác tập huấn***

Công tác tập huấn được thực hiện trực tiếp tại các tỉnh, thành phố được chọn điều tra. Nội dung tập huấn gồm: Tập huấn công tác cập nhật sơ đồ nền cấp xã; cập nhật địa bàn điều tra; cập nhật bảng kê hộ; tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng CAPI.

Thời gian tập huấn: 02 ngày.

***c. Tài liệu điều tra***

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ do Cục TTDL biên soạn. Cục Thống kê chủ động in và phân phối tại địa phương bảo đảm đủ, đúng thời gian quy định

**2. Công tác điều tra thực địa**

Cục Thống kê chỉ đạo, thực hiện thu thập thông tin tại địa bàn, bảo đảm việc thu thập thông tin được thực hiện tại hộ được chọn điều tra, đúng yêu cầu, đảm bảo chất lượng và thời hạn quy định.

**3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra thí điểm để làm căn cứ hoàn thiện phương án điều tra chính thức.

**4. Tổ chức thực hiện**

***a. Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê:***  
Chủ trì xây dựng phương án, phiếu điều tra, chọn mẫu điều tra, biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, hướng dẫn cập nhật địa bàn, cập nhật bảng kê, xây dựng các chương trình phần mềm, tổng hợp và báo cáo kết quả điều tra thí điểm.

***b. Vụ Thống kê Dân số và Lao động:*** Phối hợp với với Cục TTDL và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị, thực hiện và báo cáo kết quả điều tra thí điểm.

***c. Vụ Kế hoạch tài chính:*** Chủ trì và phối hợp với Cục TTDL và Vụ DSLĐ dự trù kinh phí; bảo đảm kinh phí cho cuộc điều tra; hướng dẫn định mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí cuộc điều tra; cấp phát kinh phí; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp và duyệt báo cáo quyết toán tài chính của các đơn vị.

***d. Văn phòng Tổng cục Thống kê:*** Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan thực hiện công tác thí điểm, giám sát tại địa phương.

***e. Cục Thống kê:*** Tổ chức thực hiện toàn bộ các nội dung của cuộc điều tra; phối hợp với Công an tỉnh, thành phố để Công an tỉnh, thành phố chỉ đạo Công an các xã/phường phối hợp thực hiện công tác thu thập thông tin tại địa bàn; tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra; báo cáo tình hình thực hiện điều tra thí điểm tại địa phương.

Cục trưởng Cục Thống kê chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về chất lượng thông tin điều tra và quản lý, sử dụng kinh phí điều tra thuộc địa phương mình.

**X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

Ngân sách Dự án Hỗ trợ các cơ quan Việt Nam trong việc sản xuất, cung cấp, và sử dụng dữ liệu, bằng chứng có chất lượng về dân số phục vụ công tác đánh giá, xây dựng và thực hiện các chính sách, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và giám sát các Mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam, giai đoạn 2022-2026 (Mã số dự án: VNM10P04) chi trả kinh phí giám sát cấp trung ương (chi ăn, nghỉ, di chuyển).

Ngân sách Nhà nước bảo đảm cho toàn bộ các hoạt động còn lại theo quy định của Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Vụ Kế hoạch tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra thí điểm theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và các chế độ tài chính hiện hành./.

1. Các chữ viết tắt trong bảng: Vụ DSLĐ: Vụ Thống kê Dân số và Lao động; CTK: Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. [↑](#footnote-ref-2)